

SIÊU ÂM TIM 2D - TM

Thất phải _____
 Vách liên thất, tâm trương
 IVSd _____ Tâm thu IVSc _____
 Đk thất T, tâm trương LVD
 (mm) _____ Tâm thu LVDs _____
 Thành sau thất T, tâm trương
 L Pw _____ Tâm thu _____
 Rút ngắn _____ EPS(mm) _____ D2(mm) _____
 Phân xuất tổng máu EF
 (%)Teichholt _____ SIMSON (%) _____
 Đk gốc van _____ AVO _____ Nhĩ trái LA
 ĐMC AO _____ (mm) _____
 V.van 2 lá _____ V.van 3 lá _____ CD lá trước
 (mm) _____ van 2 lá _____
 V 2 lá, _____ DE (mm) _____ CE _____
 EF Slope _____
 Tư thế tim Situs ☐ Các tĩnh mạch phổi
 Đổ vào _____
 Cung ĐMC phải ☐ Cung ĐMC trái ☐
 TMC trên trái ☐ Xoang vành _____
 ĐMP gốc (mm) _____ Bên phải _____ RUPA _____
 Nhĩ trái _____ Nhĩ phải _____
 Thông liên trái ☐ Đường kính thông liên trái _____
 Thông liên phải ☐

Mạng Lưới Bệnh Viện Hoàn Mỹ

TP.HCM | Đà Nẵng | Cần Thơ | Đà Lạt | Cà Mau | Đồng Nai | Nghệ An

SIÊU ÂM DOPPLER MÀU

1. Dòng van 2 lá

Vận tốc tối đa Vmax (m/s) _____ MV Mean(m/s) _____
 Độ chênh áp tối đa _____ Mean _____
 Hở van hai lá ☐ Mức độ _____
 Thời gian tâm thu _____ Vmax _____
 Hở van hai lá ☐ Mức độ _____ Diện tích lỗ van _____

2. Dòng van động mạch chủ

Vận tốc tối đa AV Vmax _____ Trung bình AV mean _____
 Độ chênh áp tối đa _____ Trung bình AV _____
 Hẹp van ĐMC ☐ D.tích lỗ van, AVA(cm²) _____
 Hở van ĐMC ☐ Mức độ _____ PHT (mm/s) _____
 Đk gốc dòng phụt _____ TDDE _____
 Mức độ lan của dòng phụt ngược _____

3. Dòng van 3 lá

Hở van 3 lá _____ Mức độ TR _____
 Vận tốc tối đa dòng hở van Vmax _____
 Độ chênh áp tối _____ Trung bình _____
 Áp lực tâm thu động mạch phổi PAP (mmHg) _____

Mạng Lưới Bệnh Viện Hoàn Mỹ

TP.HCM | Đà Nẵng | Cần Thơ | Đà Lạt | Cà Mau | Đồng Nai | Nghệ An

4. Dòng van động mạch phổi

Vận tốc tối đa _____
 Độ chênh áp tối đa _____ Mean _____ Min _____
 Hở van động mạch phổi Hẹp van động mạch phổi
 Áp lực động mạch phổi trung bình PAP
 mean (mmHG) _____
 Áp lực động mạch phổi tâm trương _____
 QP/QS: Còn ống động mạch ☐
 Dòng bất thường qua liên thất ☐
 Dòng bất thường qua liên nhĩ ☐

Tóm tắt	Chẩn đoán nhĩ b² huyết phổi đ=12 Dẫn T→P Dẫn Huyết (P) V²= 2/4, P/R= 45mmHg
Kết luận	PE= 64%

Bác sĩ: Lê Xuân Túy

Mạng Lưới Bệnh Viện Hoàn Mỹ

TP.HCM | Đà Nẵng | Cần Thơ | Đà Lạt | Cà Mau | Đồng Nai | Nghệ An

**SIÊU ÂM MÀU TIM MẠCH TỔNG QUÁT
DOPPLER MÀU**



Họ và tên: Nguyễn Trà Giang Ngày sinh: 2019
 Địa chỉ: Đông Văn - Kỳ Tân - Kỳ Anh
 Giới tính: _____ Chiều cao: _____ Cân nặng: _____
 Huyết áp: _____ Mạch: _____ Ngày khám: _____

Mạng Lưới Bệnh Viện Hoàn Mỹ

TP.HCM | Đà Nẵng | Cần Thơ | Đà Lạt | Cà Mau | Đồng Nai | Nghệ An